

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm dự toán ngân sách
nhà nước năm 2021 của Chi cục Quản lý đất đai**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2909/QĐ-UBND ngày 08/10/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-STNMT ngày 31/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Kinh tế đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Chi cục Quản lý đất đai (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Kinh tế đất và lãnh đạo các phòng liên quan trực thuộc Chi cục Quản lý đất đai tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT;
- Sở Tài chính;
- VPĐK (website Sở);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, AVu(5)

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Đinh Công Nghĩa



ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1261/QĐ-CCQLĐĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Quản lý đất đai)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao theo Quyết định số 935/QĐ-STNMT ngày 28/12/2021	Dự toán điều chỉnh: tăng (+); giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.505,000	-285,000	1.220,000	
1	Chi quản lý hành chính	1.505,000	-285,000	1.220,000	
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.505,000	-285,000	1.220,000	
	- Thuê tư vấn xác định giá đất cụ thể	1.505,000	-285,000	1.220,000	